TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HNGĐ-ST
Ngày 14-9-2018
V/v không công nhận
quan hệ vợ chồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hải

Bà Hà Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Trúc Quỳnh-Thư ký Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 376/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp về nuôi con, chia tài sản của nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Đức L, sinh năm 1973; nơi cư trú: Số 14/192 Cầu Đất, phường C Đ, Quận N Q, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Diệp Thị H, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 7/83 M H X, phường D H K, Quận L C, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 19 tháng 6 năm 2018, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Vũ Đức L trình bày: Anh và chị Diệp Thị H xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu, được hai gia đình đồng ý vào năm 1998. Do thời điểm đó hai bên thiếu hiểu biết pháp luật nên không đăng ký kết hôn.

Quá trình chung sống, hai bên hòa thuận hạnh phúc đến năm 2000 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, khó khăn về kinh tế, dẫn đến thường xuyên xảy ra xô xát. Anh và chị H đã sống ly thân từ năm 2000 đến nay, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Nay anh L xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Anh L yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận anh và chị H là vợ chồng.

Về con chung: Anh và chị H có 01 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 21/02/1998 đến nay đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Diệp Thị H trình bày: Chị và anh Vũ Đức L xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, tự tìm hiểu, được hai bên gia đình đồng ý nhưng do hai bên còn trẻ, thiếu hiểu biết pháp luật nên không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống, hai bên hòa thuận được thời gian đầu sau đó nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên không có việc làm, kinh tế khó khăn, anh L không quan tâm đến vợ con, dẫn đến hai bên thường xảy ra xô xát. Từ năm 2000 đến nay chị và con trai đã chuyển về gia đình bố mẹ đẻ ở, chị và anh L đã sống ly thân mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị H nhận thấy tình cảm giữa chị và anh L không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh L là vợ chồng.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 21/02/1998 đến nay đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Vũ Đức L có đơn xin xét xử vắng mặt, do vậy HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện không công nhận quan hệ vợ chồng cũng như tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị Diệp Thị H đăng ký thường trú và hiện ở tại: Số 7/83 M H X, phường D H K, Quận L C, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh L và chị H tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền mặc dù hai bên có đủ điều kiện kết hôn nên không làm phát sinh

quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Căn cứ khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu của hai bên và tuyên bố không công nhận anh Vũ Đức L và chị Diệp Thị H là vợ chồng.

[4] Về con chung: Anh L và chị H có 01 con chung là Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 21/02/1998 đến nay đã thành niên, anh L và chị Diệp không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[5] Về tài sản chung: Anh L và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Anh Vũ Đức L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Vũ Đức L và chị Diệp Thị H.

- Về án phí: Anh Vũ Đức L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên anh L đã nộp đủ tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0012659 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Về quyền kháng cáo:

Chị Diệp Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Vũ Đức L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Quận Lê Chân;
- Chi cục THA dân sự Quận Lê Chân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tuyết Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Tuyết Hồng